

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 24-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Đông.

2/ Ông Nguyễn Văn Luông.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/HSST ngày 18/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/HSST – QĐ ngày 10/10/2019 đối với bị cáo:

Trần Minh T; sinh năm: 1993 tại Long An; Nơi cư trú: Ấp , xã Mỹ T, huyện Thủ T, tỉnh L; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư Bà M, ấp , xã Mỹ T, huyện Thủ T, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới T: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C và bà Lê Thị H; Bản thân chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2019 đến ngày 16/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Đỗ Anh Hoàng K; sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Số 570 đường Châu Thị K, phường , T phố T, tỉnh Long A, vắng mặt.

2/ Đỗ Hồng T; sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Số 204 ấp Bình H, xã Bình T, huyện Tân T, tỉnh Long A, vắng mặt.

3/ Bùi Văn P; sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Ấp , xã Lạc T, huyện Tân T, tỉnh Long A, vắng mặt.

4/ Mai Văn M; sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Khu , ô , thị trấn Thủ T, huyện Thủ T, tỉnh Long A, vắng mặt.

5/ Nguyễn Đình H; sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Ấp Đạo T, xã Hướng Thọ P, T phố T, tỉnh Long A, vắng mặt.

6/ Bùi Nguyễn Minh T; sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Ấp , xã Hướng Thọ P, T phố T, tỉnh Long A, vắng mặt.

7/ Đinh Quốc T; sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Ấp , xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long A, vắng mặt.

8/ Trần Thị Trúc L; sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Ấp , xã Mỹ T, huyện Thủ T, tỉnh Long A, có mặt.

9/ Nguyễn Anh T; sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Ấp , xã Lộ 25, huyện Thống N, tỉnh Đồng N, vắng mặt.

10/ Mai Thị M; sinh năm: 1956; Nơi cư trú: Số 133 đường Lê S, phường Tân Q, quận Tân P, T phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

11/ Phạm Chí T; sinh năm: 1969; Nơi cư trú: Ấp , xã Long T, huyện Thủ T, tỉnh Long A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 10/5/2019, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Long An bắt quả tang Trần Minh T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Anh Hoàng K tại Công viên tượng đài, phường 5, T phố Tân An, tỉnh Long An, thu giữ tang vật gồm:

01 gói niêm phong mã số NS4A038195, 01 gói niêm phong mã số NS4A038193.

01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, ốp lưng đen; 01 điện thoại di động hiệu Sony XPERIA màu đen.

01 xe mô tô hiệu Wave ZX màu vàng đỏ biển số 53R8 - 9425.

01 roi điện màu đen 928TYPE, 01 giấy CMND số 301584877 tên Bùi Nguyễn Minh T, 01 giấy CMND số 301672753 tên Đinh Quốc T; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 538 – 9425 tên Vũ Thị Kim Hoa; 01 giấy đăng ký xe mô tô

biển số 51P5 – 9612 tên Mai Thị M; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 62FP – 0070 tên Phạm Chí T; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Anh T.

- Tiền Việt Nam 5.113.000đ.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Long An còn khám xét chỗ thuê ở của Trần Minh T tại khu dân cư Chợ Bà Miều, ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An do ông Trần Văn làm chủ, thu giữ:

01 gói nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn, được niêm phong, ký hiệu M1 có chữ ký của Trần Minh T;

01 túi nylon viền miệng đỏ, bên trong có chứa chất bột màu xanh được niêm phong, ký hiệu M2, có chữ ký của Trần Minh T;

01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ vàng biển số 62FP – 0070, 01 bình nhựa, 01 kéo bằng kim loại, 01 bình khò màu đỏ, 02 cái hộp quẹt, 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra Trần Minh T khai nhận bắt đầu mua ma túy sử dụng từ đầu năm 2018 của đối tượng tên Tường (không rõ họ và địa chỉ) ở quán cà phê trên đường Dương Bá Trạc, quận 8, T phố Hồ Chí Minh 02 lần, mỗi lần mua 01 bịch giá 1.000.000đ, mua của đối tượng tên Hải (không rõ họ và địa chỉ) ở ngoài đường gần cổng chào thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An khoảng 40 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy giá từ 300.000đ – 500.000đ, do không có tiền để mua ma túy sử dụng nên T bắt đầu bán ma túy từ tháng 01/2019 cho đến ngày 10/5/2019 thì bị bắt quả tang, cụ thể T bán cho các đối tượng như sau:

1. Bán cho Đỗ Anh Hoàng K (Cao), sinh năm: 1989, ngụ: Số 570, đường Châu Thị K, phường , T phố T, tỉnh Long A 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 300.000đ – 500.000đ vào tháng 5/2019 tại nhà thuê của T thuộc ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An và tại Công viên tượng đài, phường 5, T phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Bán cho Đỗ Hồng T, sinh năm: 1993, ngụ: Số 204, ấp Bình H, xã Bình T, huyện Tân T, tỉnh Long A 06 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 100.000đ – 200.000đ vào tháng 02/2019 đến tháng 5/2019 tại nhà thuê của T thuộc ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An và tại quán Karaoke Nhóc ở xã Bình Tịnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

3. Bán cho Bùi Văn P (Ni), sinh năm: 1983, ngụ: Ấp , xã Lạc T, huyện Tân T, tỉnh Long A khoảng 20 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 300.000đ – 500.000đ vào đầu năm 2019 đến tháng 5/2019 tại nhà thuê của T thuộc ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

4. Bán cho Mai Văn M, sinh năm: 1989, ngụ: Khu , Ô , thị trấn Thủ T, huyện Thủ T, tỉnh Long A 02 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ vào tháng 3/2019 và tháng 5/2019 tại nhà thuê của T thuộc ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

5. Bán cho Nguyễn Đình H, sinh năm: 1985, ngụ: Ấp Đạo T, xã Hướng Thọ P, T phố T, tỉnh Long A khoảng 03 – 04 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ – 300.000đ vào đầu năm 2019 tại cầu vượt số 04, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

6. Bán cho Phạm Ngọc L, sinh năm: 2002, ngụ: ấp Bà M, xã Mỹ L, huyện Thủ T, tỉnh Long A 02 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy, giá mỗi gói 100.000đ, vào khoảng tháng 3/2019 tại nhà thuê của T thuộc ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

7. Bán cho Đoàn Thanh P, sinh năm: 1979, ngụ: ấp , xã Mỹ T, huyện Thủ T, tỉnh Long A 02 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 200.000đ – 300.000đ, vào khoảng tháng 4/2019 tại nhà thuê của T thuộc ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An .

Tổng số tiền mà T thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 3.000.000đ.

Bị cáo Trần Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên Tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Minh T đủ yếu tố cấu T tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2452/C09B ngày 13/5/2019 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại T phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0659 gam, loại Methamphetamine.

Gói M2: Chất bột màu xanh đựng trong 01 gói ny lon trên miệng có sọc đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0151 gam, loại MDMA, loại Ketamine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong bằng 01 túi niêm phong mã số NS4A 038195, gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0245 gam, loại Methamphetamine.

01 viên nén tròn màu cam đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong bằng 01 túi niêm phong mã số NS4A 038193, gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,1797 gam, loại Nimetazepam.

Tại Kết luận giám định số 281/2019/KLGD ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An kết luận: Điểm chỉ in trên chỉ bản 10 ngón số: 037, lập ngày 13/5/2019, tại PC11CALA. Họ tên: Trần Minh T, sinh năm: 1993. HKTT: ấp 3, xã Mỹ Thạnh, Thủ Thừa, Long An (đóng dấu TLCGD, ký hiệu A) với điểm chỉ in trên chỉ bản 10 ngón số: G074, lập ngày 03/7/2013, tại: CAH Thủ Thừa. Họ tên Trần Minh Tiến, sinh năm: 1993. HKTT: ấp 3, xã Mỹ Thạnh, Thủ Thừa, Long An (đóng dấu TLMSS, ký hiệu từ M) là do cùng một người in ra.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSTA-HS ngày 17/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An truy tố Trần Minh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An truy tố tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSTA-HS ngày 17/9/2019 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Minh T có hành vi như sau: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 01/2019 đến ngày 10/5/2019 bị cáo T mua ma túy của đối tượng tên Tường 02 lần, mỗi lần 01 bịch với giá 1.000.000đ và mua ma túy của đối tượng tên Hải khoảng 40 lần, mỗi lần 01 gói với giá từ 300.000đ đến 500.000đ đem về sử dụng và bán cho Đỗ Anh Hoàng K, Đỗ Hồng T, Bùi Văn P, Mai Văn M, Nguyễn Đình H. Theo qui định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự thì “Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”. Như vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Minh T đủ yếu tố cấu T tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Đánh giá T chất vụ án: Hành vi trái pháp luật do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ việc xem thường pháp luật, T mạng, sức khỏe của bản thân và của người khác nên đưa bị cáo đến con đường phạm tội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ra nhiều hệ lụy đối với người sử dụng chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Thế nên, đối với bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật để có điều kiện giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người nên bị cáo bị xét xử ở các điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có T khẩn khai báo, có ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo T giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Đối với Đỗ Anh Hoàng K mua ma túy của bị cáo T, do chất ma túy chưa đủ khối lượng quy định và K chưa có tiền án, tiền sự gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T phố Tân An, tỉnh Long An không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp nên không đề cập.

[7] Đối với ông Trần Văn không biết bị cáo T thuê nhà để mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T phố Tân An, tỉnh Long An không xem xét, xử lý là phù hợp nên không đề cập.

[8] Đối với Phạm Ngọc L và Đoàn Thanh P là người mua ma túy của bị cáo T, do L và P đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra – Công an T phố Tân An, tỉnh Long An không làm việc được.

[9] Đối với Đỗ Anh Hoàng K, Đỗ Hồng T, Bùi Văn P, Mai Văn M, Nguyễn Đình H là người mua ma túy của bị cáo T để sử dụng, Cơ quan điều tra

– Công an T phố Tân An, tỉnh Long An củng cố hồ sơ chuyển cho địa phương xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo thẩm quyền là phù hợp nên không đề cập.

[10] Tang vật vụ án:

Đối với số tiền 5.113.000đ thu giữ của bị cáo, trong đó: 4.500.000đ là tiền bị cáo T mượn của chị gái là Trần Thị Trúc L và 01 điện thoại di động hiệu Sony XPERIA màu đen không liên quan đến vụ án. Ngày 26/8/2019, Cơ quan điều tra – Công an T phố Tân An, tỉnh Long An ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chị L số tiền 4.500.000đ và trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Sony XPERIA màu đen để quản lý, sử dụng là phù hợp nên không đề cập.

Đối với 01 roi điện màu đen 928TYPE của bị cáo T mua trên mạng là công cụ hỗ trợ, cấm sử dụng theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 nên Cơ quan CSĐT – Công an T phố Tân An, tỉnh Long An tách ra xử lý hành chính là phù hợp nên không đề cập.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ vàng biển số 62FP – 0070, qua xác minh chủ phương tiện trên đã bán từ lâu, không nhớ bán cho ai, kết luận giám định số 400.02/2019/KLGĐ ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An kết luận số máy bị đục sửa nên Cơ quan điều tra – Công an T phố Tân An, tỉnh Long An tách ra xử lý sau là phù hợp nên không đề cập.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, ốp lưng đen bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave ZX màu vàng đỏ biển số 53R8 – 9425 bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 301584877 tên Bùi Nguyễn Minh T, 01 giấy chứng minh nhân dân số 301672753 tên Đinh Quốc T; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 51P5 – 9612 tên Mai Thị M; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Anh T, theo trình bày của chủ sử dụng các giấy tờ trên thì các giấy tờ trên đã bị thất lạc và đã làm lại giấy mới nên đối với các giấy tờ trên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 53R8 – 9425 tên Vũ Thị Kim H và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 62FP – 0070 tên Phạm Chí T do chưa làm việc được với các đương sự trên nên giao trả các giấy này cho bị cáo.

Đối với số tiền 613.000đ là tiền thu lợi bất chính và tiền bán ma túy, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.887.000đ sung Ngân sách Nhà nước

Đối với 01 bình nhựa, 01 kéo bằng kim loại, 01 bình khò màu đỏ, 02 cái hộp quẹt, 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 01 cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng là dụng cụ sử dụng ma túy, tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt Trần Minh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2019.

Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Minh T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 613.000đ (sáu trăm mười ba nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, ốp lưng đen; 01 xe mô tô hiệu Wave ZX màu vàng đỏ biển số 53R8 – 9425.

Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy CMND số 301584877 tên Bùi Nguyễn Minh T; 01 giấy CMND số 301672753 tên Đinh Quốc T; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 51P5 – 9612 tên Mai Thị M; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Anh T; 01 bình nhựa; 01 kéo bằng kim loại; 01 bình khò màu đỏ; 02 cái hộp quẹt; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 01 cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng.

Giao trả cho bị cáo Trần Minh T: 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 53R8 – 9425 tên Vũ Thị Kim H; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 62FP – 0070 tên Phạm Chí T.

Các tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự T phố Tân An, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2019).

Buộc bị cáo Trần Minh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.887.000đ (Hai triệu, tám trăm tám mươi bảy ngàn đồng) sung Ngân sách Nhà nước

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TPTA;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an TPTA;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TPTA;
- Bị cáo, đương sự;
- THA, AV, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh